

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN Index tiếp tục giảm sâu khi thời điểm áp thuế đối ứng đến gần

08/04/2025

VN Index kết phiên giảm 6.4%, về ngưỡng 1,132.8 điểm, mức thấp nhất kể từ T1 2024. Lo ngại về tác động của chính sách thuế đối ứng của Mỹ tiếp tục tác động tới tâm lý của nhà đầu tư. Sàn HSX ghi nhận 506 cổ phiếu giảm giá, trong đó có 266 mã kết phiên giá sàn. Thanh khoản thị trường đạt hơn 25.3 nghìn tỷ VND, thấp hơn đáng kể so với 2 phiên liền trước, phần nào thể hiện tâm lý “bắt đáy” đang trở nên cần trọng hơn.

Khối ngoại nổi dài mạch bán ròng trên HSX với quy mô 1,723 tỷ VND. MBB ghi nhận áp lực bán ròng lớn nhất với quy mô 411.6 tỷ VND, xếp tiếp theo là VHM, FPT. Ở chiều ngược lại, MWG dẫn đầu quy mô mua ròng với giá trị 99.4 tỷ VND.

Chúng tôi duy trì chiến lược quan sát tương tự với báo cáo gần nhất. Việc cân nhắc mua mới sẽ được xem xét trở lại khi có thông tin mới về hoạt động đàm phán thuế quan cũng như mức thuế đối ứng thực tế, dự kiến được Mỹ áp dụng từ ngày 09/04/2025.

Toàn bộ các hợp đồng tương lai đều đóng cửa giá sàn phiên hôm nay, cụ thể F2504 giảm 88.6 điểm về mức 1,178.5 điểm. Basis âm của F2504 hiện ở mức -19 điểm. Thanh khoản tính riêng F2504 đạt 378.7 nghìn hợp đồng, duy trì ở mức cao nếu quan sát từ đầu năm 2025. Khối ngoại Long ròng 240 hợp đồng trong khi khối tự doanh Short ròng 9,312 hợp đồng đối với F2504.

Định giá (P/E) của VN Index thấp nhất trong hơn 2 năm qua

PE của VN Index [lần]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,133	-6.4%
KLGD [triệu CP]	1,098	-41.9%
GTGD [tỷ VND]	25,292	-40.1%
Khớp lệnh	22,829	-42.2%
Thoà thuận	2,462	-7.8%
HNX-Index		
Đóng cửa	201	-7.3%
KLGD [triệu CP]	90	-30.7%
GTGD [tỷ VND]	1,292	-31.1%
UPCoM		
Đóng cửa	85	-7.3%
KLGD [triệu CP]	84	-18.4%
GTGD [tỷ VND]	1,050	-7.1%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường giảm điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

Thanh khoản thị trường thu hẹp

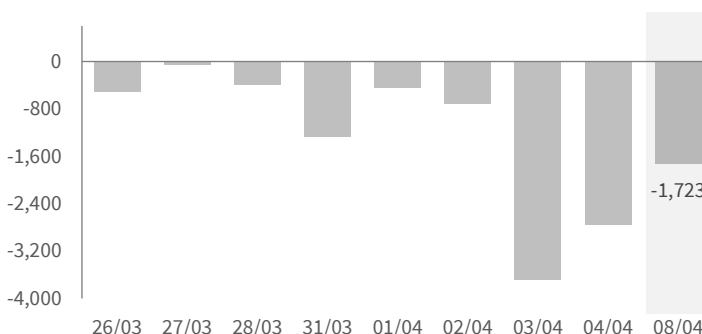
VN-Index ▼ 1,133 (-6.4%)
1097.7 triệu CP 25,292 tỷ VND (-40.1%)

HNX-Index ▼ 201 (-7.3%)
89.8 triệu CP 1,292 tỷ VND (-31.1%)

UPCoM-Index ▼ 85 (-7.3%)
84.2 triệu CP 1,050 tỷ VND (-7.1%)

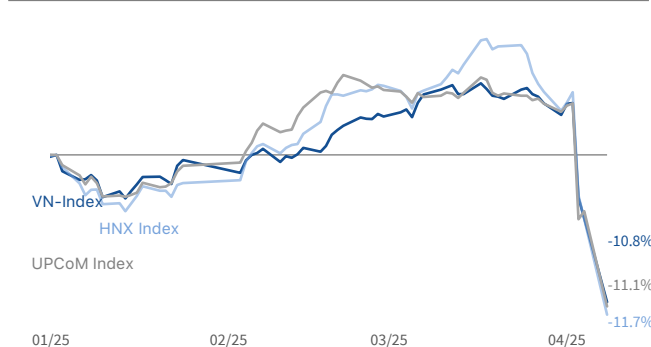
Khối ngoại bán ròng 1,723 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



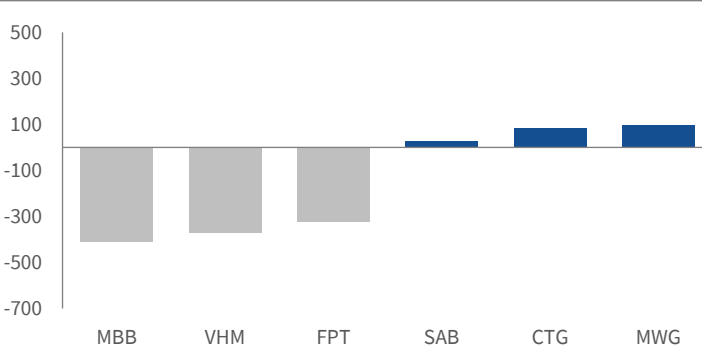
Hiệu suất của VN Index ở mức -10.8% từ đầu năm

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 [YTD] của các chỉ số [%]



NĐTNN bán ròng nhiều nhất tại MBB, VHM và FPT

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



TTCK Việt Nam giảm điểm mạnh nhất trong các chỉ số chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,133	1,526	-6.4%	-10.8%	13.5	1.6	1,280	1,257	13	1,305
HNX-Index	Việt Nam	201	71	-7.3%	-11.7%	20.7	1.1	230	220	15	238
S&P 500	Mỹ	5,062	179,663	-0.2%	-13.7%	21.7	4.4	5,842	5,823	23	5,580
Dow Jones	Mỹ	37,966	54,173	-0.9%	-10.4%	20.0	4.9	42,594	42,051	22	41,448
FTSE 100	Anh	7,814	10,201	-4.4%	-5.4%	11.4	1.7	8,385	8,325	22	8,517
Euro Stoxx 50	Euro	4,698	27,974	-4.3%	-4.5%	13.7	1.9	4,999	4,978	23	5,282
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,146	99,261	1.6%	-3.6%	13.2	1.2	3,340	3,328	28	3,352
SZSE Component	Trung Quốc	9,425	54,861	0.6%	-6.6%	21.3	2.0	10,729	10,563	19	10,594
Hang Seng	Hồng Kông	20,128	44,554	1.5%	2.6%	10.0	1.1	20,890	20,563	27	23,322
Nikkei 225	Nhật Bản	33,013	36,297	6.0%	-17.3%	15.4	1.6	40,000	38,416	31	36,305
KOSPI	Hàn Quốc	2,334	7,018	0.3%	-2.7%	11.4	0.8	2,616	2,590	26	2,551
VIX Index	Mỹ	43	#N/A	-4.2%	142.0%	#N/A	#N/A	N/A	N/A	#N/A	#N/A

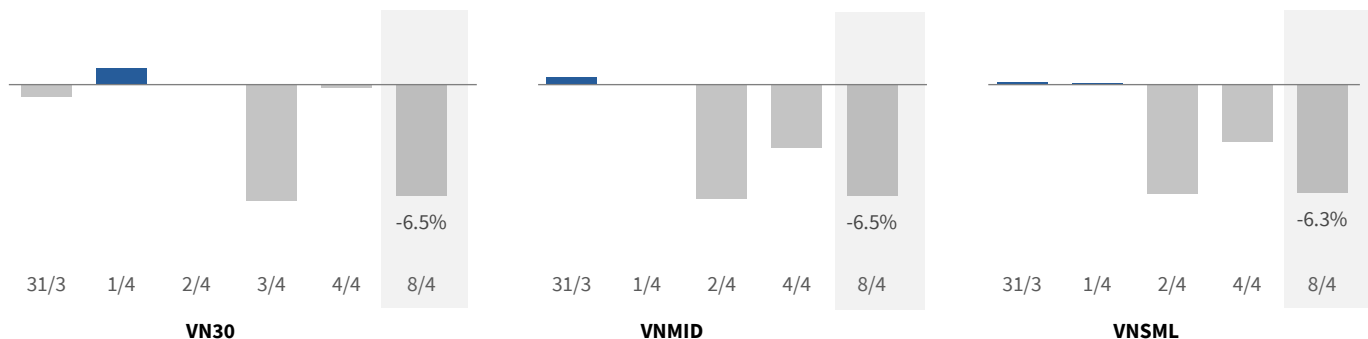
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

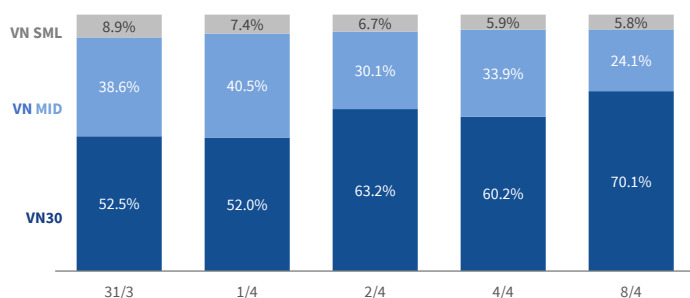
Các chỉ số con của HSX giảm mạnh gần hết biên độ

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



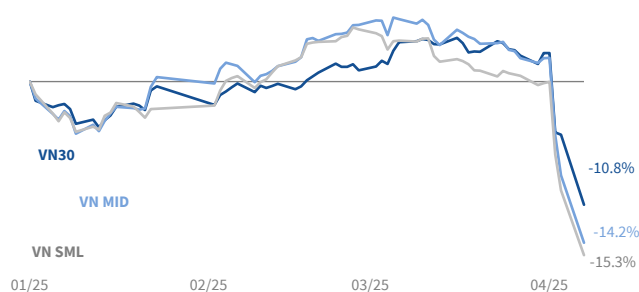
Tỷ trọng GTGD của nhóm VN 30 tăng mạnh

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



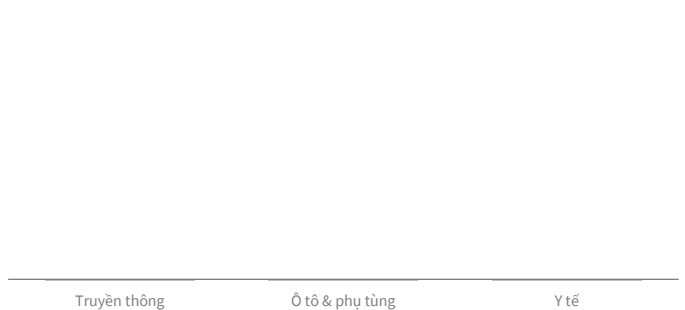
Hiệu suất của VN30 ở mức -10.8% kể từ đầu năm

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



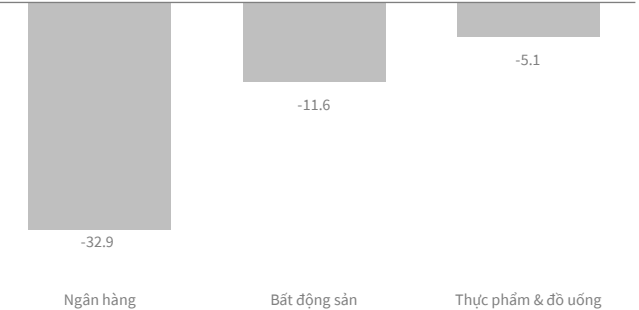
Không có nhóm ngành nào tăng điểm

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



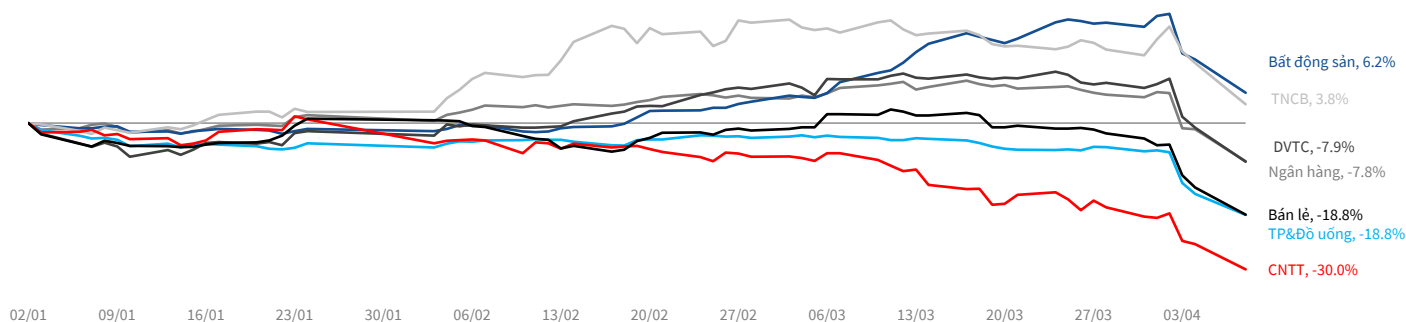
... trong khi nhiều cổ phiếu Ngân hàng dư bán sàn

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất của nhóm Ngân hàng ở mức -7.8% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]

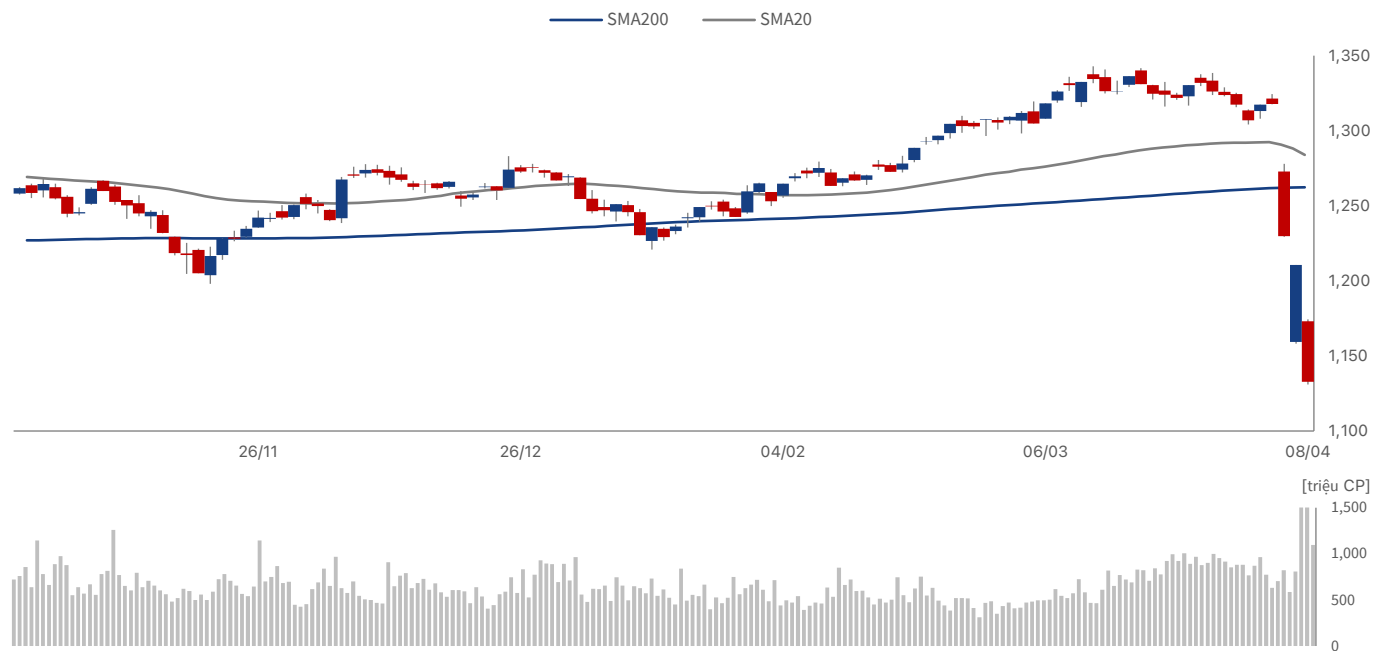


Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường giảm điểm?

Vùng hỗ trợ tiếp theo của VN Index là 1,100+/-

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	17	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,306	1,133	Bán
Stochastic %K	19	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,293	1,133	Bán
Momentum (10)	41	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,271	1,133	Bán
MACD level (12,36)	35	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,261	1,133	Bán
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,285	1,133	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,289	1,133	Bán
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,274	1,133	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,184	1,133	Bán
				Bollinger Band (20)	1,305	1,133	Bán
				Tín hiệu mua			0
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			9

• Trên đồ thị ngày, RSI của VN Index hiện đã tiến sâu vào vùng quá bán, đạt 13.4 điểm, mức thấp nhất tính từ đáy Covid (T3/2020). Chúng tôi cho rằng vận động của thị trường trong ngắn hạn sẽ chịu ảnh hưởng chính bởi thông tin đàm phán thuế quan cũng như mức thuế đối ứng áp dụng thực tế lên hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ. Vùng hỗ trợ quan trọng tiếp theo của VN Index là 1,100 +/- trong khi kháng cự gần là ngưỡng điểm 1,150

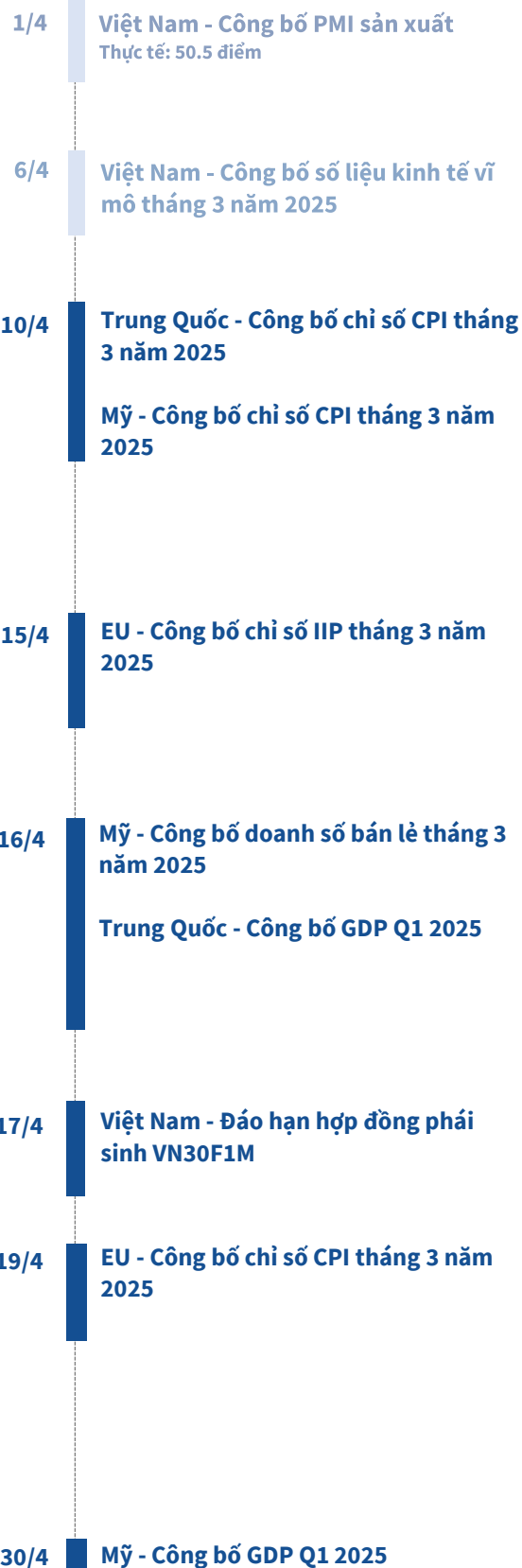
• Chúng tôi duy trì chiến lược quan sát tương tự với báo cáo gần nhất. Việc cân nhắc mua mới sẽ được xem xét trở lại khi có thông tin mới về hoạt động đàm phán thuế quan cũng như mức thuế đối ứng thực tế, dự kiến được Mỹ áp dụng từ ngày 09/04/2025

Thông tin vĩ mô

Ngày 4/4, Chính phủ Trung Quốc chính thức tuyên bố áp dụng mức thuế bổ sung 34% đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ, bắt đầu có hiệu lực từ ngày 10/4. Động thái này được xem là biện pháp đáp trả tương ứng với quyết định của Tổng thống Donald Trump về việc áp thuế 34% lên hàng hóa Trung Quốc, có hiệu lực từ ngày 9/4. Chúng tôi đánh giá rằng việc Trung Quốc áp thuế bổ sung đối với hàng hóa Mỹ sẽ gây ra những tác động tiêu cực đối với các doanh nghiệp xuất khẩu của Hoa Kỳ, đặc biệt là đối với những ngành hàng có tỷ trọng xuất khẩu lớn sang thị trường Trung Quốc như máy móc và thiết bị điện tử (10.6%), khoáng sản nhiên liệu (10.3%) và các mặt hàng ngũ cốc (9.3%).

Thông tin ngành/doanh nghiệp

Ngày 4/4, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã công bố kết luận sơ bộ trong cuộc điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm thép mạ nhập khẩu từ một số quốc gia, bao gồm cả Việt Nam. Theo kết quả sơ bộ, các doanh nghiệp thép Việt Nam có thể phải đối mặt với mức thuế chống bán phá giá lên đến 88.1%. Trong đó, một số doanh nghiệp được áp dụng mức thuế riêng biệt như HSG chịu mức thuế 59%, GDA bị áp thuế 39.8%, HPG và NKG cùng bị áp mức thuế 49.4%. Theo kế hoạch, DOC sẽ đưa ra phán quyết cuối cùng vào ngày 18/8/2025. Sau đó, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) sẽ ban hành kết luận cuối cùng dự kiến vào T10 2025. Chúng tôi nhận định rằng việc áp dụng thuế CBPG ở mức cao như này sẽ tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp thép mạ xuất khẩu của Việt Nam khi Mỹ hiện là thị trường xuất khẩu thép lớn thứ 3 của Việt Nam – chiếm khoảng 13% tổng kim ngạch (theo Hiệp hội Thép Việt Nam)

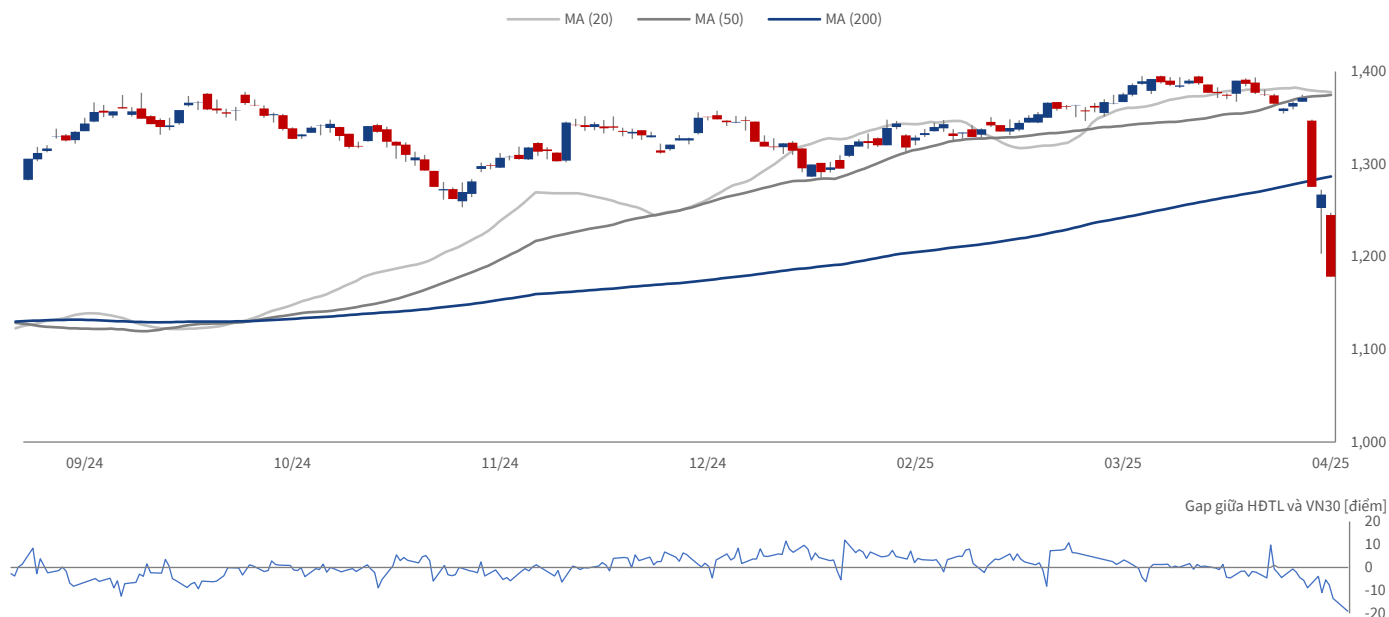


Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Basis VN30F1M duy trì ở mức âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2503	17/04/2025	-19.0	1,179	-88.6	-7.0%	7,852	7,612	378,696
VN30F2504	15/05/2025	-15.4	1,182	-88.9	-7.0%	51	232	1,490
VN30F2506	19/06/2025	-4.3	1,193	-89.8	-7.0%	1	106	577
VN30F2509	18/09/2025	-15.8	1,182	-88.9	-7.0%	12	60	511

Nhận định thị trường tương lai

Toàn bộ các hợp đồng tương lai đều đóng cửa giá sàn phiên hôm nay, cụ thể F2504 giảm 88.6 điểm về mức 1,178.5 điểm. Basis âm của F2504 hiện ở mức -19 điểm. Thanh khoản tính riêng F2504 đạt 378.7 nghìn hợp đồng, duy trì ở mức cao nếu quan sát từ đầu năm 2025. Khối ngoại Long ròng 240 hợp đồng trong khi khối tự doanh Short ròng 9,312 hợp đồng đối với F2504.

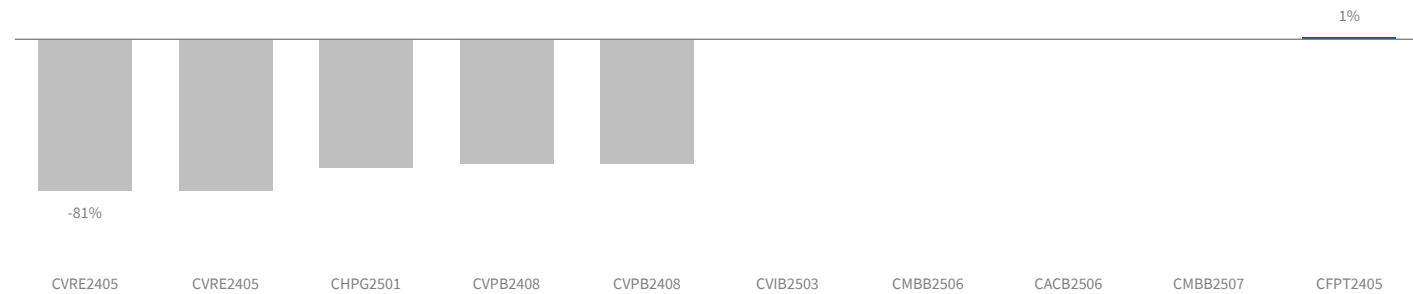
Hành động

Trên đồ thị ngày, F1M tiếp diễn xu hướng Giảm, điều này phù hợp với khuyến nghị Short của chúng tôi được cập nhật trong báo cáo gần nhất. Trong phiên tới, quán tính điều chỉnh có thể xuất hiện đầu ngày và có thể xuất hiện các nhịp hồi phục trong phiên tuy nhiên chúng tôi cho rằng việc mở vị thế Long nếu thực hiện chỉ nên áp dụng với chiến lược intraday.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVRE2405 giảm mạnh nhất, -81% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Sắc đỏ bao phủ thị trường chứng quyền

• Thị trường chứng quyền chứng kiến sắc đỏ chiếm ưu thế theo diễn biến của chứng khoán cơ sở. Chứng quyền giảm mạnh nhất là CVRE2405 với biên độ -81%, chỉ có 1 CW tăng giá là CFPT2405 (+1%)

• Danh sách CW quan sát tiếp tục chứng kiến trạng thái biến động mạnh. Chúng tôi duy trì chiến lược quan sát cho đến khi có thêm thông tin về hoạt động đàm phán thuế quan hoặc mức thuế đối ứng chính thức mà Mỹ áp dụng

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CMBB2407	ACBS	31/10/2025	1,140.0	-26.5%	22,590	1.7:1	281,800
CFPT2404	ACBS	31/10/2025	1,510.0	-13.7%	26,814	14.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	330.0	-38.9%	30,500	4.0:1	452,400
CVRE2503	SSI	23/10/2025	1,140.0	-27.8%	86,348	2.0:1	346,200
CVPB2501	SSI	23/10/2025	410.0	-33.9%	124,773	2.0:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

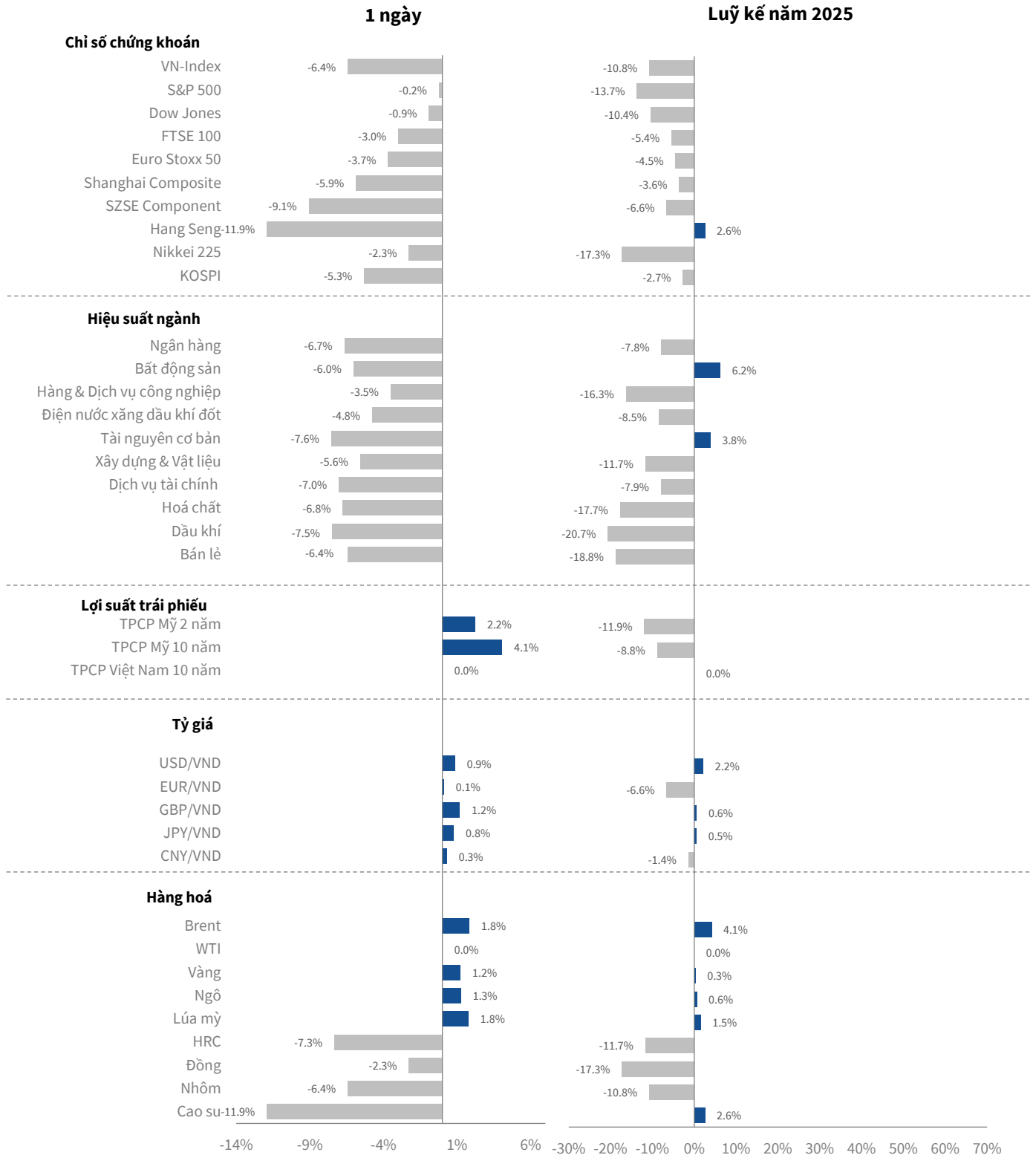
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra
NLG	Bất động sản	27,850	10,724	1.3	-7%	-18%	20.7	1.1	50,400	81%	24/01
KBC	Bất động sản	23,800	18,269	1.5	-7%	-6%	47.8	1.0	41,700	75%	24/01
VCB	Ngân hàng	55,800	466,247	0.9	-7%	-2%	13.8	2.4	90,900	63%	24/01
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	16,200	1,986	1.5	-10%	-27%	6.3	1.1	31,100	92%	24/01
TCB	Ngân hàng	23,950	169,203	1.1	-7%	4%	7.8	1.2	32,100	34%	24/01
HPG	Tài nguyên Cơ bản	22,900	146,474	1.1	-7%	-8%	12.2	1.3	34,500	51%	24/01
CTG	Ngân hàng	36,000	193,320	1.2	-7%	2%	7.6	1.3	48,000	33%	24/01
PDR	Bất động sản	16,150	14,101	1.2	-7%	-16%	84.6	1.3	23,600	46%	24/01
HCM	Dịch vụ tài chính	25,450	18,323	1.5	-7%	-5%	16.2	1.8	35,600	40%	24/01
KDH	Bất động sản	26,050	26,340	1.3	-7%	-22%	30.2	1.5	42,300	62%	24/01
VGC	Xây dựng và Vật liệu	39,400	17,665	1.3	-7%	-6%	16.0	2.1	59,600	51%	24/01
FPT	Công nghệ Thông tin	105,100	154,609	0.9	-7%	-26%	19.6	5.2	180,000	71%	24/01

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	ACB	08/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	GEX	01/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	BWE	01/04/2025
Báo cáo chuyên đề	Báo cáo chuyên đề: Thuế đối ứng của Mỹ	Vĩ mô	26/03/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2025	Vĩ mô	13/03/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2025	Thị trường	13/03/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật VCB	VCB	12/03/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ bất thường 2025	KBC	07/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	BID	06/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	HDB	28/02/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T1 2025	Vĩ mô	14/02/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T1 2025	Thị trường	14/02/2025
BCKQKD 2024	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024	Toàn thị trường	06/02/2025
BCCL đầu tư 2025	Báo cáo chiến lược đầu tư 2025	Toàn thị trường	24/01/2025
BCCL thị trường 2025	Báo cáo chiến lược thị trường năm 2025	Thị trường	24/01/2025
BCCL vĩ mô 2025	Báo cáo chiến lược vĩ mô năm 2025	Vĩ mô	24/01/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn